

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 20 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Ngọ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:
Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST - HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh L, sinh ngày 20/4/1991 tại Quảng Trị; nơi cư trú: BS 3, CN, Cam Lộ, Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1967, trú tại: BS 2, CN, Cam Lộ, Quảng Trị; và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969, trú tại: BS 3, CN, Cam Lộ, Quảng Trị; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: có 04 tiền án:

- Ngày 04/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 19/2013/HSST;

- Ngày 30/09/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 26/2015/HSST;

- Ngày 11/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 28/2015/HSST;

- Ngày 11/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 29/2015/HSST;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2019 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 24/4/1973, địa chỉ: Đốc Kinh, Cam Chính, Cam Lộ, Quảng Trị, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Ngô Quang L1, sinh ngày 02/02/1968, địa chỉ: Đốc Kinh, Cam Chính, Cam Lộ, Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị L2, sinh ngày 11/10/1999, địa chỉ: Bảng Sơn 3, Cam Nghĩa, Cam Lộ, Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, Trần Thanh L đột nhập vào nhà ông Ngô Quang L1 và bà Nguyễn Thị N ở thôn ĐK, xã CC, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị chiếm đoạt 01 túi xách ở phòng ngủ thì bị ông L phát hiện đá vào người làm rơi túi xách xuống nền nhà. L bỏ chạy ra đến cửa hông thì vấp ngã làm rơi điện thoại Oppo A33 của mình, sau đó đứng dậy bỏ chạy về nhà. Tài sản mà L chiếm đoạt là 01 túi xách nữ bên trong có: 02 dây kim loại màu vàng; 01 khuyên tai kim loại màu vàng, đính hạt đá màu đỏ; 01 khuyên tai kim loại màu trắng; 02 khuyên tai màu vàng dạng chuỗi; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 đồng hồ kim loại màu vàng, hiệu omega.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-ĐGTS ngày 06/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận giá trị tài sản gồm: túi xách nữ và đồng hồ đeo tay: 240.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 580/C09C(Đ4) ngày 24/6/2019 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại TP Đà Nẵng kết luận:

- 01 sợi dây kim loại màu vàng (dài 50cm; gồm nhiều hạt tròn kết lại với nhau) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), khối lượng mẫu 23,65gam;

- 01 sợi dây kim loại màu vàng (dài 23cm; gồm nhiều hạt tròn kết lại với nhau) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), khối lượng mẫu 15,00gam;

- 01 chiếc khuyên tai kim loại màu vàng, hình elip (trên có gắn 01 viên đá màu đỏ và các hạt đá nhỏ không màu) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), khối lượng mẫu 0,96 gam (tính cả đá);

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn (mặt nhẫn không rõ hình trên có gắn các viên đá không màu) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), khối lượng mẫu 4,23gam (tính cả đá);

- 01 chiếc khuyên tai kim loại màu trắng bạc (trên có gắn các viên đá không màu) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), khối lượng mẫu 5,91 gam (tính cả đá);

- 01 đôi khuyên tai kim loại màu vàng (có 3 sợi trên mỗi đầu sợi kim loại có gắn 01 viên đá không màu) gửi giám định không phải là kim loại vàng (Au), tổng khối lượng mẫu 4,39 gam (tính cả đá);

- Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng không đủ điều kiện để giám định các viên đá màu đỏ, các viên đá không màu được gắn trên các mẫu kim loại gửi giám định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 29 /KL-ĐGTS ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: Giá trị tài sản gồm dây kim loại màu vàng, khuyên tai và nhẫn không phải kim loại vàng (Au): 190.000 đồng.

Riêng 01 hộp nhựa hình tròn, màu cam, có chữ “vàng bạc đá quý” là quà tặng khi mua vàng nên không định giá tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS - CL ngày 17/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173, khoản 3 Điều 57, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.
- Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33, màu trắng, màn hình cảm ứng. Tài sản này thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị L2 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chị L2.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
- Bị hại bà Nguyễn Thị N không yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị L2 đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại di động OPPO A33 cho chị L2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Với mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, vào lúc 2 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị N, tại thôn ĐK, xã CC, huyện Cam Lộ chiếm đoạt 01 túi xách bên trong có: 02 dây kim loại màu vàng; 01 khuyên tai kim loại màu vàng, đính hạt đá màu đỏ; 01 khuyên tai kim loại màu trắng; 02 khuyên tai màu vàng dạng chuỗi; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 đồng hồ kim loại màu vàng, hiệu omega. Khi chưa đưa được tài sản chiếm đoạt ra khỏi sự quản lý của chủ sở hữu bị cáo đã bị phát hiện và làm rơi túi xách cùng toàn bộ tài sản tại vị trí vừa lấy được tài sản. Kết luận định giá tài sản: túi xách nữ và đồng hồ đeo tay trị giá: 240.000 đồng; toàn bộ các dây

kim loại, khuyên tai không phải là kim loại vàng, có giá trị: 190.000 đồng. Tổng cộng: 430.000 đồng.

Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt mặc dù chưa đủ để cấu thành tội phạm, tuy nhiên bị cáo đã có 04 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, cho nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất an trong việc quản lý tài sản của người dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với một mức án phù hợp và căn cứ quy định về phạm tội chưa đạt để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bố bị cáo là người có công với cách mạng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị hại đã nhận lại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Ngoài các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại; cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 01 điện thoại di động hiệu Oppo do bị cáo làm rơi tại hiện trường. Hội đồng xét thấy: Trên cơ sở lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị L2, có căn cứ xác định chiếc điện thoại này thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị L2 cho bị cáo mượn sử dụng, nay chị L2 có yêu cầu lấy lại tài sản này. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho chị Trần Thị L2 chiếc điện thoại này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, khoản 3 Điều 57, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2019.

3. Trả lại cho chị Trần Thị L2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33, màu trắng, màn hình cảm ứng. Tài sản này có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý